

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HSST  
Ngày 22 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA**

**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Hợp

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Bá Long

2. Bà Ngô Thị Minh

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 43/2022/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2022, đối với:

\*> Bị cáo: Bùi Văn Đ - Sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không  
Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do;  
Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn Ng và bà Lê Thị Đ; Vợ Trần Thị T và 01 con nhỏ.

Tiền án: Ngày 12/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 13 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 26 tháng về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”

Tiền Sự: Ngày 27/10/2021 Công an huyện Triệu Sơn xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy “ Bị cáo chưa nộp tiền phạt”

Nhân thân: Ngày 26/02/2016 bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt 350.000đ về hành vi sử dụng ma túy đá ( đã chấp hành xong quyết định này)

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

\*> Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị L - Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh số 6, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt

\*>Người bị hại: Ông Đỗ Xuân H, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

\*> Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

- Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

\*> **Những người làm chứng:** Anh Nguyễn Khắc V, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bà Lê Thị Đ có mặt, ông H, ông L đều vắng mặt

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 02/3/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B6 – 574.08 của bà Lê Thị Đ (mẹ bị cáo) đi từ nhà đến nhà Nguyễn Khắc V ở thôn Đ cùng xã C, mục đích rủ V đi tìm tài sản sở hữu để trộm cắp. V đồng ý và điều khiển xe máy chở Đ đi về phía xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, khi đi qua khu vực hồ nước tại thôn 1, xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, Đ phát hiện 1 máy bơm nước của ông Đỗ Xuân H để ở bờ hồ, Đ bảo V quay xe lại, Đ xuống tháo máy bơm còn V đứng canh gác. Sau khi lấy được máy bơm, V điều khiển xe máy còn Đ ngồi sau ôm máy bơm đi tìm nơi tiêu thụ, khi cả hai đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Nguyễn Tiến L ở thôn Đ, xã H, huyện T, V ngồi ngoài xe còn Đ mang máy bơm vào bán cho ông L, Đ nói với ông L là máy bơm của gia đình mang đi bán, ông L mua với giá 400.000đ, số tiền này Đ cầm chưa chia cho V, cùng ngày ông H trình báo sự việc đến Công an xã Hợp Tiến.

Quá trình làm việc tại Công an xã Hợp Tiến, bị cáo Đ và Nguyễn Khắc V khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Triệu Sơn kết luận 01 máy bơm nhãn hiệu Thiên Thuận, loại 0,1KW, 220v, đã qua sử dụng trị giá 1.250.000đ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của ông Nguyễn Tiến L 01 máy bơm nhãn hiệu Thiên Thuận, thu giữ của bị cáo Bùi Văn Đ 01 xem máy Honda RSX màu đỏ đen BKS 36B6 – 574.08.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy bơm nhãn hiệu Thiên Thuận cho bị hại ông Đỗ Xuân H còn 01 xe máy chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý

Về dân sự: Bị hại Đỗ Văn H đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, ông Nguyễn Tiến L người mua máy bơm của bị cáo cũng không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Bà Lê Thị Đ đề nghị được trả lại 01 xe máy Honda RSX màu đỏ- đen BKS 36B6

Cáo trạng số 43/CT-VKS-TS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56 BLHS, đề tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, tổng hợp với 13 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 13 ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án từ 25 đến 28 tháng tù, tính từ ngày tạm giam, bị cáo hoàn cảnh khó khăn miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm và ông Nguyễn Tiến L cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét

Đối với 01 xe máy Honda RSX màu đỏ đen BKS 36B6 – 574.08 thu giữ của bị cáo là của bà Lê Thị Đ, khi bà Đ cho Đ mượn sử dụng, không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội, nên không có lỗi, đề nghị trả lại cho bà Đ.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí cho bị cáo.

Phần tranh luận:

Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên là đúng, không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin được miễn án phí và hưởng khoan hồng của pháp luật, luật sư đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất mức kiểm sát viên đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 02/3/2022 bị cáo cùng với Nguyễn Khắc V đã trộm cắp của ông Đỗ Xuân H ở thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa 01 máy bơm nước trị giá 1.250.000đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với

kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa và phù hợp với nội dung Cáo trạng.

Hành vi lợi dụng không có người trông coi tài sản, bị cáo đã trộm cắp của bị hại 01 máy bơm nước trị giá 1.250.000đ, tuy giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo đang có 1 tiền án cũng về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích mà còn phạm tội nên là tình tiết định tội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS

Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Vì mục đích tư lợi và bằng hành vi lén lút bị cáo đã trộm cắp của ông H 01 máy bơm nước trị giá 1.250.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có một tiền án về tội chiếm đoạt nhưng lần phạm tội nay giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2 triệu đồng và tiền án được dùng làm tình tiết định tội nên không được coi là tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo đối với bản án số 13 ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù và không được hưởng án treo nữa, ngoài ra bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên được xem xét áp dụng cho bị cáo.

+ Về nhân thân: Tại bản án số 13/2021/HSS ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 13 tháng tù, cho hưởng án treo thử thách 26 tháng, tính từ ngày tuyên án về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại tiếp tục vi phạm pháp luật về hành vi chiếm đoạt tài sản và ngày 27/10/2021 bị công an huyện Như Thanh xử phạt hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt hành chính này nên là tiền sự

Xét thấy bị cáo tuy phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn nhưng là tái phạm về tội chiếm đoạt là đối tượng nghiện ma túy và chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án số 13 ngày 12/8/2021 của TAND huyện Như Thanh, nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Khắc V tuy có tham gia trộm cắp tài sản cùng với bị cáo nhưng giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đến 2 triệu đồng, bản thân chưa tiền án, tiền sự nên Công an huyện Triệu Sơn đã xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ tái phép 0,044gam ma túy, loại Heoroin của Nguyễn Khắc V, do khối lượng ma túy chưa đủ định lượng nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi mua máy bơm nước của ông L, khi mua ông L không biết là tài sản do phạm tội mà có, cũng không hứa hẹn trước về việc tiêu thụ tài sản và đã tự nguyện giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu nên hành vi của ông L không cấu thành tội, quá trình điều tra, truy tố và sau khi nhận giấy triệu tập đến phiên tòa không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng đồ vật thu giữ: 01 xe máy Honda RSX màu đỏ đen BKS 36B6 – 574.08 thu giữa của bị cáo là xe của bà Lê Thị Đ (mẹ bị cáo) khi bị cáo lấy sử dụng vào việc phạm tội bà Đ không biết nên không có lỗi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Đ đề nghị được trả lại để làm phương tiện đi lại, đề nghị của bà Đ là có căn cứ, trả lại cho bà Lê Thị Đ 01 xe máy Honda RSX màu đỏ đen BKS 36B6 – 574.08, sau khi án có hiệu lực pháp luật, bà Lê Thị Đ liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn để nhận xe.

[7] Về án phí: Theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, bị cáo bị kết án phải chịu án phí nhưng xét đơn xin miễn phí của bị cáo, thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, việc xin miễn án phí của bị cáo là có căn cứ phù hợp với điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án nên chấp nhận và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính, đang có 1 tiền sự và 1 tiền án cùng về tội chiếm đoạt, bản thân nghiện ma túy, đã được giáo dục nhiều lần nhưng không tu chí làm ăn, mà nghiện hút, trộm cắp nên mức hình phạt kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đ, phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù, áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với 13 tháng tù tại bản án số 13/2021/HSS ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 25 (hai lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ tạm giam ( ngày 04/4/2022), miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 BLHS, Điều 106, Điều 136, 331, 333, 336 Bộ luật Tố tụng hình sự; đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/2UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo

Về dân sự: Bị hại đã nhận tài sản bị chiếm đoạt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo tài liệu trong hồ sơ đều không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bà Lê Thị Đ 01 xe máy Honda RSX màu đỏ đen BKS 36B6 – 574.08, sau khi án có hiệu lực pháp luật, bà Lê Thị Đ liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn để nhận xe (Vật chứng có đặc điểm tại quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS-TS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trong thời hạn 15 ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt được kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, bị hại, người LQ;
- Công TTĐT-TAND;
- Lưu hồ sơ VA,THA,VP.

**Lê Đình Hợp**